

Số: /2026/QĐ-UBND Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số 6141/TTr-CAT-PC08 ngày 04 tháng 8 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Xe thô sơ bao gồm:

a) Xe đạp là xe có ít nhất hai bánh và vận hành do sức người thông qua bàn đạp hoặc tay quay;

b) Xe đạp máy, gồm cả xe đạp điện, là xe đạp có trợ lực từ động cơ, nguồn động lực từ động cơ bị ngắt khi người lái xe dừng đạp hoặc khi xe đạt tới tốc độ 25 km/h;

c) Xe xích lô;

d) Xe lăn dùng cho người khuyết tật;

đ) Xe vật nuôi kéo;

e) Xe tương tự các loại xe quy định tại khoản này.

2. Xe mô tô gồm: xe có hai hoặc ba bánh chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, trừ xe gắn máy; đối với xe ba bánh thì khối lượng bản thân không lớn hơn 400 kg.

3. Xe gắn máy là xe có hai hoặc ba bánh chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có vận tốc thiết kế không lớn hơn 50 km/h; nếu động cơ dẫn động là động cơ nhiệt thì dung tích làm việc hoặc dung tích tương đương không lớn hơn 50 cm³; nếu động cơ dẫn động là động cơ điện thì công suất của động cơ không lớn hơn 04 kW; xe gắn máy không bao gồm xe đạp máy.

Điều 4. Quy định về sử dụng xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Việc sử dụng xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải thực hiện theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 151/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Điều 31, Điều 32, khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 56 Luật số 36/2024/QH15 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa được phép hoạt động trên tất cả các tuyến đường bộ, trừ đường cao tốc, tuyến đường, đoạn đường cấm hoặc hạn chế tốc độ.

3. Xe lăn dùng cho người khuyết tật: Không được kinh doanh vận chuyển hàng hóa, hành khách.

Điều 5. Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Việc sử dụng xe mô tô, xe gắn máy để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải thực hiện theo quy định tại Điều 33, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 47, khoản 1 và khoản 4 Điều 56 Luật số 36/2024/QH15 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Xe mô tô, xe gắn máy kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa được phép hoạt động trên tất cả các tuyến đường bộ, trừ đường cao tốc, tuyến đường, đoạn đường cấm hoặc hạn chế tốc độ.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát các vị trí, khu vực để dừng, chờ, đón trả khách và chở hàng hóa trên địa bàn để có phương án tổ chức, lắp đặt báo hiệu đường bộ nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Công an tỉnh

a) Tổ chức triển khai Quyết định này đến các phòng nghiệp vụ có liên quan, Công an xã, phường để tổ chức kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

c) Theo dõi việc triển khai thực hiện Quyết định này và tổng hợp những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Phối hợp với Sở Xây dựng rà soát các vị trí, khu vực để dừng, chờ, đón trả khách và chờ hàng hóa trên địa bàn để có phương án tổ chức, lắp đặt báo hiệu đường bộ nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này tại địa phương; tuyên truyền, phổ biến Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến các tổ chức, cá nhân đang sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn quản lý.

c) Tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn quản lý.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 9 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Bộ Công an (Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật);
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Tường}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Văn Hoàn